

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2023/HS-PT

Ngày: 21/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Các Thẩm phán: Ông Hồ Đức Quang, Bà Trịnh Thị Thiện

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 175/2022/HSPT ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hữu X do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo: Họ và tên **Nguyễn Hữu X**, sinh ngày 15/10/1948; Giới tính: Nam. Tại xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 07/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu M và bà Ngô Thị N (*Hai ông bà đều đã chết*). Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị M1, sinh năm 1951; Con: Có 06 người con (lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm 1984)

*Tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2013/HSST, ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/8/2022 đến ngày 12/8/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang cư trú tại xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (*Có mặt tại phiên tòa*)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu X có bà Trịnh Diệu Oanh- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)*

- *Người bị hại: Anh Trần Văn H, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Lái xe. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)*

Vụ án còn có một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 5/2022, Ủy ban nhân dân (UBND) xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh có quyết định làm đường bê tông vào nghĩa trang C thuộc thôn B, xã N; nguồn kinh phí do UBND xã N đầu tư và các dòng họ ở các thôn B, T, M, Đ, Q thuộc xã N đóng góp. UBND xã N đã thành lập Ban giám sát thi công công trình gồm một số thành viên trong đó có Nguyễn Hữu X và X đã đề nghị UBND xã N cho nhận thầu thi công đường bê tông này nhưng không được chấp thuận. Ngày 26/5/2022, UBND xã N ký hợp đồng thuê anh Trần Văn H, trú tại thôn Đ, xã N thi công đường bê tông nói trên với chiều dài 1.000 mét với tổng mức đầu tư 281.006.000 đồng. Khi biết anh Trần Văn H được nhận thầu thi công đường bê tông nghĩa trang C thì ngày 10/6/2022 Nguyễn Hữu X đã có đơn kiến nghị gửi UBND xã N cho rằng việc chỉ định thầu và tổ chức giám sát thi công của UBND xã không đúng quy định, mục đích của X là gây khó khăn cho anh Trần Văn H khi thi công công trình nói trên; sau đó UBND xã N đã ban hành văn bản trả lời đơn kiến nghị của Nguyễn Hữu X.

Biết Nguyễn Hữu X đang khiếu kiện về việc xây dựng đường bê tông ở nghĩa trang C do mình nhận thầu thi công nên tối ngày 23/5/2022 anh H đến nhà anh Phan Văn T nhờ anh T gọi điện cho Nguyễn Hữu X đến để thương lượng để X không khiếu kiện nữa. Khoảng 20 giờ cùng ngày, tại nhà anh Phan Văn T, anh T và anh H đã trao đổi với Nguyễn Hữu X rằng: “UBND xã N đã cho anh H nhận thầu làm đường bê tông ở nghĩa trang C rồi nên X đừng khiếu kiện, đừng gây khó khăn cho anh H nữa” và anh H sẽ đưa cho X 3.000.000 đồng nhưng Nguyễn Hữu X không đồng ý và yêu cầu anh Trần Văn H phải đưa 15.000.000 đồng thì X sẽ bỏ qua, không gây khó khăn nữa, do anh H chưa có tiền theo yêu cầu của Nguyễn Hữu X nên X đi về nhà.

Đến cuối tháng 6/2022, đường bê tông nghĩa trang C đã thi công xong và UBND xã N tiến hành nghiệm thu công trình để làm căn cứ thanh lý hợp đồng với anh Trần Văn H thì Nguyễn Hữu X tiếp tục kiến nghị đến Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã N cho rằng quá trình thẩm định, nghiệm thu của UBND xã không

đúng quy định, mục đích của Xuân là tiếp tục gây khó khăn cho anh H trong quá trình thanh toán chi phí làm đường với UBND xã N. Lo sợ việc thanh quyết toán sẽ gặp khó khăn nên trong một lần gặp Nguyễn Hữu X khi đi ăn sáng cùng với anh T thì anh H thương lượng sẽ đưa cho X 5.000.000 đồng để X không có khiếu kiện gì liên quan đến đường bê tông nghĩa trang C nhưng X không đồng ý và đi về. Anh Trần Văn H về nhà lấy 5.000.000 đồng đến nhà Nguyễn Hữu X đưa cho X nhưng X từ chối và nói “*Mọi hôm mình nói mười lăm triệu nhưng giờ bảy triệu!*”; anh H nói “*Thực tế bây giờ con chưa có đủ tiền!*” rồi đi về.

Ngày 08/7/2022, Nguyễn Hữu X tiếp tục gửi đơn đến UBND huyện và Thanh tra huyện T kiến nghị kiểm tra lại việc thi công đường bê tông nghĩa trang C, thôn B, xã N. Sau đó đơn kiến nghị này được UBND huyện T chuyển về UBND xã N để giải quyết theo thẩm quyền. Biết được việc này, anh Trần Văn H lo không thanh toán được tiền thi công công trình nên sáng ngày 02/8/2022 anh H đã trực tiếp đến gặp Nguyễn Hữu X tại nhà riêng để xin X rút đơn, thì X nói “*Đơn đã gửi nhiều rồi không rút được nữa. Mọi khi bảy triệu không chịu, bây giờ thì mười triệu thì tôi không rút đơn nhưng sẽ đồng ý kết quả trả lời của UBND xã T và không có ý kiến gì khác!*”; anh H nói nhiều tiền quá nên xin X bớt cho một ít thì X nhất trí giảm cho anh H 1.000.000 đồng còn 9.000.000 đồng, vì chưa có tiền nên hẹn Nguyễn Hữu X hôm sau sẽ giao tiền cho X như đã thỏa thuận.

Tối ngày 02/8/2022, anh Trần Văn H sử dụng điện thoại di động gắn thẻ sim có các số thuê bao 0943.195.779 và 0981.118.477 nhắn tin qua số thuê bao 0949.621.395 của Nguyễn Hữu X hẹn 7 giờ ngày 03/8/2022 đi ăn sáng nhưng do X bận việc nên không đi ăn, sau đó anh H hẹn X lúc nào xong việc thì gặp nhau để giao nhận tiền. Sáng ngày 03/8/2022, sau khi giải quyết xong công việc của mình thì Nguyễn Hữu X gọi điện thoại cho anh Trần Văn H hẹn gặp nhau tại quán cà phê K, ở thôn N, xã S, huyện T. Khoảng 09 giờ ngày 03/8/2022, Nguyễn Hữu X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, biển kiểm soát 38M1 - 400.43 (xe này X mượn của anh Trần Văn C) đi từ nhà mình đến quán cà phê K gặp anh Trần Văn H. Tại đây, anh H yêu cầu X sau khi nhận tiền thì không được gây khó khăn cho anh H nữa thì X đồng ý. Sau khi thống nhất, anh H đưa cho X số tiền 9.000.000 đồng thì X đưa lại cho anh H 1.000.000 đồng và nói bớt cho anh H còn 8.000.000 đồng X bỏ vào túi áo ngực phía bên phải. Ngồi nói chuyện một lúc vì thấy anh Trần Văn H phàn nàn nhiều quá nên Nguyễn Hữu X bức tức, đứng dậy lấy 8.000.000 đồng trong túi áo ngực bỏ ra giữa bàn thì bị lực lượng Công an huyện T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tiền và các tang vật có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 786/KL-KTHS ngày 19/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Số tiền 9.000.000 đồng, gồm 18 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật. Người bị hại Trần

Văn H sau khi nhận lại số tiền 9.000.000 đồng thì không có yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu X.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 70/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu X phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; Điểm o, s và x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu X 08** (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (nhưng bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/8/2022 đến ngày 12/8/2022).

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 28/11/2022 bị cáo Nguyễn Hữu X có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương không cách ly khỏi đời sống xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án sau khi phân tích hành vi, vai trò các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, tại quán cà phê K ở thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc Nguyễn Hữu X đang có hành vi nhận của anh Trần Văn H, số tiền 8.000.000 đồng với mục đích để bị cáo rút đơn khiếu kiện, không gây khó dễ cho anh H trong quá trình thi công đường vào nghĩa trang C thôn B, xã N, huyện

T thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Hữu X là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Theo đó Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu X phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, khoản, điều luật nói trên là đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo không yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm làm rõ thêm bất kỳ tình tiết, nội dung nào của vụ án mà chỉ tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì bản thân đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người có công với cách mạng, sau sự việc xảy ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo năm nay tuổi đã cao đã 75 tuổi.v.v. Đồng thời tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm đơn trình bày hoàn cảnh và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương, bệnh án, giấy ra viện của Trung tâm y tế huyện T. Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong cộng đồng dân cư nơi bị cáo phạm tội. Xét về nhân thân, bị cáo là người đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội nên cần xét xử nghiêm minh nhằm thức tỉnh ý thức tôn trọng chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Những tình tiết xin giảm nhẹ bị cáo trình bày tại phiên cấp phúc thẩm thì cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ để cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm o, s và x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để xét xử bị cáo mức án 08 tháng tù là đã chiếu cố và khoan hồng, cấp phúc thẩm không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hơn.

[5] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nhưng thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu X phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; Điều o, s và x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu X 08** (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (nhưng được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/8/2022 đến ngày 12/8/2022).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu X.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Người TGT;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng